

# マーキュリー 日本語学院

Học viện tiếng Nhật Mercury  
Mercury Japanese Language Institute

**Hướng dẫn trường học**

---



□ **Khoá học (Khoá 1 năm 6 tháng • Khoá 2 năm)**

Tiếp thu “Khả năng tiếng Nhật thực tiễn” cần thiết cho việc thực hiện ước mơ của mỗi người.

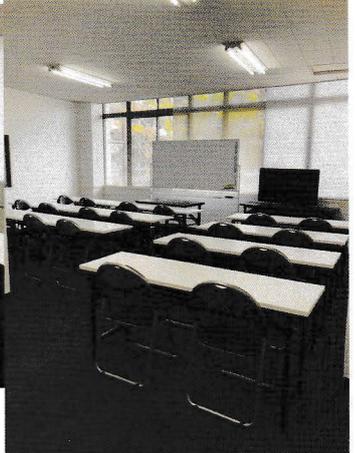
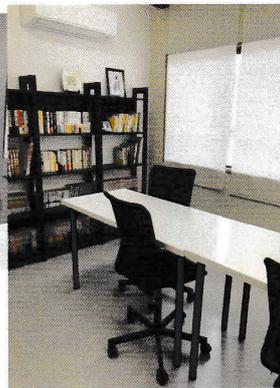
**Định kỳ tiến hành hướng dẫn kỹ lưỡng về cuộc sống và việc học lên cao từ khi nhập học đến khi tốt nghiệp đồng thời hỗ trợ để có thể thi đỗ vào trường mong muốn!**

◆ **Ba đặc trưng của trường chúng tôi** ◆

1 : “Chương trình giảng dạy và giờ học thực tiễn” có ích cho việc học lên cao

2 : “Hướng dẫn về cuộc sống và việc học lên cao” để đạt được mục tiêu

3 : “Thực tiễn” thông qua chương trình giải quyết các vấn đề của khu vực



Tiếp thu các “Quan điểm giá trị đa dạng” và “Khả năng phán đoán công bằng” để có thể “Cùng hoạt động với người khác” với tư cách là nguồn nhân lực toàn cầu thực sự.

**Bồi dưỡng khả năng cơ bản.**



**Bồi dưỡng khả năng ứng dụng.**



**Bồi dưỡng khả năng thực tiễn.**

Tạo thói quen học chữ, từ vựng, chữ Hán, hội thoại trong các tình huống sinh hoạt thường ngày ngay trong các giờ học hàng ngày để đạt được việc thi đỗ trình độ “N3” của Kỳ thi năng lực tiếng Nhật trong năm thứ nhất.

Tiến hành học tiếng Nhật có ý thức nhiều hơn về văn hóa, phong tục và cách cư xử của Nhật Bản để có thể ứng dụng chính xác tiếng Nhật đã học. Đạt được việc thi đỗ trình độ “N2” của Kỳ thi năng lực tiếng Nhật trong năm thứ hai.

Cùng hoạt động với người dân địa phương trong việc học tập theo chương trình hướng tới việc giải quyết các vấn đề của khu vực. Hơn nữa sinh viên sẽ được bồi dưỡng “Khả năng tìm hiểu”, “Khả năng sáng tạo” và “Khả năng truyền đạt” là ba khả năng cần thiết để học tại bậc đào tạo cấp cao sau khi tốt nghiệp.

## Các sự kiện trong năm của trường

### năm thứ nhất

Tháng 4 : Lễ khai giảng · Buổi hướng dẫn  
Kiểm tra sức khỏe  
Tháng 5 : Buổi giao lưu  
Tháng 6 : Tham quan xã hội  
Tháng 7 : Phòng vấn cá nhân  
Kỳ thi năng lực tiếng Nhật  
Tháng 8 : ★Kỳ nghỉ hè★  
Tháng 9 : Buổi giao lưu với khu vực  
Phòng vấn cá nhân  
★Kỳ nghỉ thu★  
Tháng 10 : Lễ khai giảng · Buổi hướng dẫn  
Kiểm tra sức khỏe  
Tháng 11 : Tham quan xã hội  
Tháng 12 : Phòng vấn cá nhân  
Kỳ thi năng lực tiếng Nhật  
★Kỳ nghỉ đông★  
Tháng 1 : Đại hội thể thao  
Tháng 2 : Buổi phát biểu kết quả học tập  
Tháng 3 : Phòng vấn cá nhân  
★Kỳ nghỉ xuân★

### năm thứ hai

Tháng 4 : Kiểm tra sức khỏe  
Tháng 5 : Buổi giao lưu  
Tháng 6 : Tham quan xã hội  
Tháng 7 : Phòng vấn cá nhân  
Kỳ thi năng lực tiếng Nhật  
Tháng 8 : ★Kỳ nghỉ hè★  
Tháng 9 : Buổi giao lưu với khu vực  
Phòng vấn cá nhân  
★Kỳ nghỉ thu★  
Tháng 10 : Lễ khai giảng · Buổi hướng dẫn  
Kiểm tra sức khỏe  
Cuộc thi thuyết trình  
Tháng 11 : Tham quan xã hội  
Tháng 12 : Phòng vấn cá nhân  
Kỳ thi năng lực tiếng Nhật  
★Kỳ nghỉ đông★  
Tháng 1 : Đại hội thể thao  
Tháng 2 : Buổi phát biểu kết quả học tập  
Tháng 3 : Phòng vấn cá nhân  
★Kỳ nghỉ xuân★



## Thời gian giờ học

### Lớp buổi sáng

Tiết học 1 8:40 ~ 9:30  
Tiết học 2 9:40 ~ 10:30  
Tiết học 3 10:40 ~ 11:30  
Tiết học 4 11:40 ~ 12:30

### lớp buổi chiều

Tiết học 1 13:10 ~ 14:00  
Tiết học 2 14:10 ~ 15:00  
Tiết học 3 15:10 ~ 16:00  
Tiết học 4 16:10 ~ 17:00

## Học phí

**Phí xét tuyển ¥25,000**

### Khóa học lên 1 năm 6 tháng

<năm thứ nhất> Tổng ¥767,450 (chưa thuế)  
<năm thứ hai> Tổng ¥372,550 (chưa thuế)  
Bảng kê chi tiết

Phí nhập học : ¥50,000 —  
Học phí : ¥580,000 ¥290,000  
Chi phí khác : ¥112,450 ¥82,550  
<Phí tài liệu học tập, Phí cơ sở, Phí quản lý sức khỏe  
Phí xin gia hạn visa, phí dự thi Kỳ thi năng lực tiếng Nhật  
bảo hiểm xe đạp, bảo hiểm thiệt hại dành cho du học sinh v.v...>

### Khóa học lên 2 năm

<năm thứ nhất> Tổng ¥773,550 (chưa thuế)  
<năm thứ hai> Tổng ¥696,950 (chưa thuế)  
Bảng kê chi tiết

Phí nhập học : ¥50,000 —  
Học phí : ¥580,000 ¥580,000  
Chi phí khác : ¥118,550 ¥116,950  
<Phí tài liệu học tập, Phí cơ sở, Phí quản lý sức khỏe  
Phí xin gia hạn visa, phí dự thi Kỳ thi năng lực tiếng Nhật  
bảo hiểm xe đạp, bảo hiểm thiệt hại dành cho du học sinh v.v...>

## Cuộc sống và việc làm thêm tại Kitakyushu

Thành phố Kitakyushu là khu vực rất dễ sống với giá cả thấp và an ninh tốt. Mức sinh hoạt có khác nhau tùy theo mỗi người nhưng bạn có thể sống với khoảng 20.000 đến 40.000 yên một tháng chưa kể chi phí nhà ở. Trường của chúng tôi cũng cho phép làm thêm trong vòng 28 giờ một tuần theo cấp phép của nhà trường và Cục quản lý xuất nhập cảnh.

## Môi trường

Là khu vực nơi bạn có thể cảm nhận được lịch sử và văn hóa tuyệt đẹp của Nhật Bản chẳng hạn như quang cảnh Cảng Mojiko cổ xưa



## Cách đi

Ga gần nhất

Từ Ga Mojiko tuyến

JR: 10 phút đi bộ



## Nơi liên hệ

Học viện tiếng Nhật Mercury

1-4-11, Higashi-honmachi

Moji-ku, Kitakyushu, Fukuoka

JAPAN 〒801-0851

TEL: +81-93-322-5200

FAX: +81-93-322-5200

Email: mercuryjapan18@gmail.com